

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 741/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 05/8/2020

V/v tranh chấp về ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lượng
2. Ông Huỳnh Tiến Dũng

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Đoàn – Thư ký Toà án nhân dân quận Thủ Đức.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức tham gia phiên tòa:
Ông Võ Cao Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2020, tại phòng xử án của Toà án nhân dân quận Thủ Đức đã xét xử công khai vụ án thụ lý số 25/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2020 về việc tranh chấp về ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 208/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 106/2020/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung, sinh năm: 1986.

Địa chỉ thường trú: 226/22/5 đường số 8, khu phố 3, phường Linh Xuân, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ tạm trú: 120/3 đường số 8, khu phố 3, phường Linh Xuân, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Đức Thuận, sinh năm: 1984.

Địa chỉ: 226/22/5 đường số 8, khu phố 3, phường Linh Xuân, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn xin ly hôn ngày 30 tháng 12 năm 2019, trong quá trình tố tụng, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ngọc Dung trình bày:

Về hôn nhân: Bà và ông Nguyễn Đức Thuận tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2009, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận

kết hôn số 155, quyển số 01/2009 do Ủy ban nhân dân phường 11, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 28/8/2009. Thời gian đầu, vợ chồng chung sống khá hạnh phúc. Sau đó thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do hai vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống, công việc và tình cảm. Rất nhiều lần, cả hai đã cùng nói chuyện với nhau để hàn gắn tình cảm, cùng nhau xây dựng cuộc sống gia đình và nuôi dạy con chung nhưng mâu thuẫn giữa hai bên vẫn không được cải thiện. Vợ chồng không còn tìm được tiếng nói chung, sự chia sẻ và cảm thông. Bà và ông Thuận đã không còn chung sống với nhau từ năm 2017. Nay tại Tòa, bà xác định không còn tình cảm với ông Thuận, yêu cầu Tòa án giải quyết dứt khoát cho bà được ly hôn với ông Thuận để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Bà và ông Nguyễn Đức Thuận có 01 con chung tên Nguyễn Đức Huy, sinh ngày: 06/4/2012. Bà Dung yêu cầu được nuôi dưỡng con chung và yêu cầu ông Thuận cấp dưỡng nuôi con chung 3.000.000 đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

* Bị đơn ông Nguyễn Đức Thuận đã vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án tiến hành xác minh, thu thập chứng cứ đến khi xét xử mặc dù Tòa án đã triệu tập hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức trình bày quan điểm về giải quyết vụ án:

- Từ khi thụ lý cho đến khi xét xử, Tòa án nhân dân quận Thủ Đức đã tuân thủ đúng theo các quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ và hợp pháp, đề nghị Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ngọc Dung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại tòa, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân quận Thủ Đức nhận định:

1. Về tố tụng:

Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung xin ly hôn với ông Nguyễn Đức Thuận, căn cứ khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự, đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Ông Thuận hiện đang cư trú tại quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Toà án đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý và tiến hành triệu tập đối với bị đơn ông Nguyễn Đức Thuận, yêu cầu ông Thuận đến Toà để cung cấp lời

khai, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải, xét xử vụ án. Phiên toà được mở lần thứ 02 nhưng ông Thuận vẫn vắng mặt không có lý do. Việc bị đơn vắng mặt không làm ảnh hưởng đến nội dung vụ án do đó căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị đơn ông Nguyễn Đức Thuận.

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ngọc Dung có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Dung.

2. Về nội dung:

- Về hôn nhân: Ông Nguyễn Đức Thuận và bà Nguyễn Thị Ngọc Dung tự nguyện chung sống với nhau, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 155, quyển số 01/2009 do Ủy ban nhân dân phường 11, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 28/8/2009. Căn cứ vào khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình thì hôn nhân của ông Thuận và bà Dung được công nhận là hôn nhân hợp pháp và được pháp luật bảo vệ.

Hội đồng xét xử xét thấy: Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Đức Thuận vì vợ chồng bất đồng quan điểm, thường xuyên gây gổ, không còn lòng tin và sự chia sẻ; bà và ông Thuận đã nhiều lần cùng nói chuyện để giải quyết mâu thuẫn nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không có tiến triển tốt, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Xét thấy, Tòa án đã tạo điều kiện để ông Thuận đến Tòa làm việc, tiến hành hòa giải để hai bên đoàn tụ nhưng ông Thuận đều vắng mặt không có lý do là đã không thể hiện ý chí muốn hàn gắn tình cảm. Bà Dung và ông Thuận đã không còn chung sống với nhau từ năm 2017, hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó yêu cầu xin ly hôn của bà Dung là có cơ sở chấp nhận theo quy định của pháp luật.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung và ông Nguyễn Đức Thuận có 01 con chung tên Nguyễn Đức Huy, sinh ngày: 06/4/2012. Bà Dung yêu cầu được nuôi dưỡng con chung và yêu cầu ông Thuận cấp dưỡng nuôi con chung 3.000.000 đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Xét thấy con chung tên Nguyễn Đức Huy, sinh ngày: 06/4/2012 còn nhỏ, cần được sự chăm sóc của mẹ, hiện được bà Dung nuôi dưỡng, chăm sóc tốt, bà Dung có thu nhập và nơi ở ổn định. Mức yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung 3.000.000 đồng/tháng là phù hợp với những sinh hoạt, nhu cầu hàng ngày của trẻ. Ông Thuận không đến Tòa để trình bày ý kiến về việc nuôi dưỡng con chung. Do đó để bảo đảm môi trường sống ổn định và điều kiện tốt để con chung phát triển về thể chất, tinh thần nên giao con chung cho bà Dung trực tiếp nuôi dưỡng và buộc ông Thuận có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung 3.000.000 đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Dung xác định không có và không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp. Ông Nguyễn Đức Thuần phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ khoản 1 Điều 9; Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ngọc Dung.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung được ly hôn với ông Nguyễn Đức Thuần (Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 155, quyển số 01/2009 do Ủy ban nhân dân phường 11, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 28/8/2009).

- Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Đức Huy, sinh ngày: 06/4/2012 cho bà Nguyễn Thị Ngọc Dung trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Buộc ông Nguyễn Đức Thuần có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung tên Nguyễn Đức Huy, sinh ngày: 06/4/2012 mỗi tháng 3.000.000 (Ba triệu) đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Việc cấp dưỡng được thực hiện khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành tại thời điểm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Ông Nguyễn Đức Thuần được quyền đến thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung.

Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết, hai bên đều có thể xin thay đổi việc nuôi dưỡng hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Dung xác định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình:

Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung phải chịu án phí ly hôn là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà Dung đã nộp là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu số 56531 ngày 08/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đức. Bà Dung đã nộp đủ án phí.

Ông Nguyễn Đức Thuận phải chịu 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyền kháng cáo:

Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung, ông Nguyễn Đức Thuận được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND Q. Thủ Đức;
- THA DS Q. Thủ Đức;
- TATP;
- Các đương sự;
- UBND phường 11, Quận 6,
Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hồng Nga

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hồng Nga